

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

Số: 1684 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Thuận, ngày 21 tháng 7 năm 2020

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Hàm Kiệm II**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2015/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 13/12/2006, Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 18/01/2012, Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 và Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt và điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Hàm Kiệm II;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 499/TTr-SXD ngày 14 tháng 7 năm 2020.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Hàm Kiệm II, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và điều chỉnh tại Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 13/12/2006, Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 18/01/2012, Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 và Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 22/9/2014, với các nội dung chính như sau:

1. Bỏ đường D5 đoạn từ đường N6-N7, đường N7 đoạn từ đường D5 đến ranh phía Bắc dự án.

2. Bổ sung đường N7A đoạn từ D1 đến ranh phía Bắc, lộ giới 24,0 m (lòng đường 8,0 m, vỉa hè mỗi bên 8,0 m) và hệ thống hạ tầng kỹ thuật kèm theo (cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc).

3. Điều chỉnh diện tích khu xử lý nước thải H2 từ 6,0 ha thành 4,0 ha.

4. Điều chỉnh diện tích kho bãi K từ 14,95 ha thành 15,0 ha.

5. Điều chỉnh vị trí khu bãi rác tập trung H3 về công viên CX9 (bỏ công viên CX9) bên cạnh khu xử lý nước thải H2, giảm diện tích khu bãi rác tập trung từ 4,38 ha thành 1,5 ha.

6. Điều chỉnh diện tích công viên CX1 từ 1,44 ha thành 2,46 ha (từ đường N3-N4-N8); CX2 từ 1,45 ha thành 1,7 ha (từ đường N2-N3); CX3 từ 1,45 ha thành 1,39 ha (từ đường N5-N6); CX4 từ 1,84 ha thành 2,73 ha (từ đường D1-D3).

7. Điều chỉnh vị trí trạm cấp nước H1 đến bên cạnh đường N7A (giáp ranh phía Tây dự án), cụm C4; tăng diện tích trạm cấp nước từ 1,58 ha thành 5,0 ha.

8. Điều chỉnh Bảng cơ cấu quy hoạch sử dụng đất như sau:

STT	Loại đất	Đã phê duyệt		Điều chỉnh	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất nhà máy – xí nghiệp	261,00	64,92	261,93	65,15
2	Đất khu điều hành – dịch vụ	15,67	3,90	15,67	3,90
3	Đất cây xanh	43,21	10,75	44,40	11,04
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	12,40	3,08	10,94	2,72
5	Đất kho tàng	14,95	3,71	15,00	3,73
6	Đất giao thông	54,83	13,64	54,12	13,46
<b>Tổng cộng</b>		<b>402,06</b>	<b>100,00</b>	<b>402,06</b>	<b>100,00</b>

(Có bản đồ quy hoạch điều chỉnh kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Ngoài nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, các nội dung khác tại Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 13/12/2006, Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 18/01/2012, Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày

07/8/2012 và Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh vẫn giữ nguyên hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Kiệm, Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Tân và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Hải);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT, ĐTQH. Thiện

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Văn Hải**